

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI****ỦY BAN THƯỜNG VỤ
QUỐC HỘI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Nghị quyết số: 1050/2015/
UBTVQH13**NGHỊ QUYẾT
VỀ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN
VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA VIỆN NGHIÊN CỨU LẬP PHÁP****ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM***Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;**Căn cứ Luật tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13;**Căn cứ Luật khoa học và công nghệ số 29/2013/QH13;**Xét đề nghị của Viện trưởng Viện nghiên cứu lập pháp tại Tờ trình số 165/TTr-VNCLP ngày 28 tháng 7 năm 2015 về dự thảo Nghị quyết quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện nghiên cứu lập pháp;***QUYẾT NGHỊ:****Điều 1. Vị trí, chức năng của Viện nghiên cứu lập pháp**

Viện nghiên cứu lập pháp là cơ quan thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội có chức năng nghiên cứu khoa học lập pháp, tổ chức thông tin khoa học lập pháp để tham mưu chính sách, tư vấn, hỗ trợ, phục vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội và đại biểu Quốc hội trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Quốc hội; giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học trong các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội và Văn phòng Quốc hội.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Viện nghiên cứu lập pháp

1. Nghiên cứu, tổ chức nghiên cứu để tham mưu, phục vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội và đại biểu Quốc hội trong việc đổi mới cơ cấu tổ chức và phương thức hoạt động của Quốc hội.

2. Chủ động hoặc theo yêu cầu của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội và đại biểu Quốc hội thực hiện nghiên cứu, tổ chức nghiên cứu cơ sở lý luận, thực tiễn những vấn đề liên quan đến việc Quốc hội thực hiện quyền lập hiến, quyền lập pháp, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước.

3. Tư vấn, hỗ trợ đại biểu Quốc hội trong việc thực hiện quyền trình kiến nghị về luật, pháp lệnh và dự án luật, dự án pháp lệnh trước Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội.

4. Chủ động hoặc theo yêu cầu của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội, đại biểu Quốc hội tổ chức cung cấp thông tin khoa học lập pháp, kết quả nghiên cứu khoa học để phục vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội và đại biểu Quốc hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

5. Tiếp nhận, quản lý, khai thác, phổ biến kết quả nghiên cứu khoa học lập pháp, tài liệu, sản phẩm chứa đựng thông tin khoa học lập pháp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài để cung cấp phục vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội, đại biểu Quốc hội.

6. Xuất bản Tạp chí nghiên cứu lập pháp để đăng tải, cung cấp, trao đổi thông tin khoa học lập pháp và tuyên truyền, phổ biến thông tin khoa học lập pháp, thực tiễn lập pháp và về văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành.

7. Giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học trong các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội và Văn phòng Quốc hội theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ.

8. Thực hiện hoạt động hợp tác triển khai nghiên cứu, thông tin khoa học lập pháp với các cơ quan, tổ chức nghiên cứu, thông tin ở trong nước và nước ngoài; thu hút các nhà khoa học, các chuyên gia tham gia nghiên cứu và tổ chức thông tin khoa học lập pháp.

9. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật hoặc do Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, lãnh đạo Quốc hội giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Viện nghiên cứu lập pháp

1. Viện nghiên cứu lập pháp có Viện trưởng, Phó Viện trưởng và công chức, viên chức, người lao động.

2. Biên chế công chức, tổng số viên chức và người lao động làm việc tại Viện nghiên cứu lập pháp do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định.

3. Viện nghiên cứu lập pháp có các đơn vị tương đương cấp vụ sau đây:

a) Trung tâm nghiên cứu khoa học lập pháp;

- b) Trung tâm thông tin khoa học lập pháp;
- c) Tạp chí nghiên cứu lập pháp;
- d) Ban quản lý khoa học;
- đ) Văn phòng Viện nghiên cứu lập pháp.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện nghiên cứu lập pháp

1. Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện nghiên cứu lập pháp do Ủy ban thường vụ Quốc hội bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức. Viện trưởng Viện nghiên cứu lập pháp chịu trách nhiệm trước Ủy ban thường vụ Quốc hội về tổ chức và hoạt động của Viện.

2. Viện trưởng Viện nghiên cứu lập pháp có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quản lý và điều hành hoạt động của Viện nghiên cứu lập pháp;

b) Chịu sự chỉ đạo của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lãnh đạo Quốc hội; giữ quan hệ với Thường trực Hội đồng dân tộc, Thường trực Ủy ban của Quốc hội, lãnh đạo cơ quan thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội, Văn phòng Quốc hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan;

c) Thay mặt Viện nghiên cứu lập pháp trong hoạt động hợp tác quốc tế thuộc phạm vi thẩm quyền của Viện;

d) Quyết định việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý, khen thưởng và xử lý vi phạm đối với công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Viện nghiên cứu lập pháp theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này;

đ) Quy định cụ thể về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, hoạt động của các đơn vị trực thuộc Viện nghiên cứu lập pháp; cơ chế phối hợp, quan hệ công tác trong nội bộ Viện nghiên cứu lập pháp và với các cơ quan, tổ chức có liên quan;

e) Quyết định thành lập Hội đồng khoa học của Viện nghiên cứu lập pháp;

g) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ủy ban thường vụ Quốc hội, lãnh đạo Quốc hội giao.

3. Phó Viện trưởng Viện nghiên cứu lập pháp giúp Viện trưởng thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Viện trưởng. Khi Viện trưởng vắng mặt thì một Phó Viện trưởng được Viện trưởng ủy quyền thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Viện trưởng.

Điều 5. Kinh phí và điều kiện bảo đảm

1. Viện nghiên cứu lập pháp là đơn vị sự nghiệp công lập, có con dấu, tài khoản riêng.

2. Kinh phí hoạt động thường xuyên và kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên theo chức năng của Viện nghiên cứu lập pháp do ngân sách nhà nước bảo đảm trong kinh phí hoạt động của Quốc hội. Cơ sở vật chất và các điều kiện hoạt động của Viện nghiên cứu lập pháp do Văn phòng Quốc hội bảo đảm.

3. Công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Viện nghiên cứu lập pháp được hưởng chế độ, chính sách phù hợp với tính chất đặc thù trong hoạt động của Quốc hội theo quy định của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 614/2008/UBTVQH12 ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

3. Viện trưởng Viện nghiên cứu lập pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Trưởng Ban công tác đại biểu và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2015
TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH

Nguyễn Sinh Hùng